

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Biểu mẫu 18**

*Kèm theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

**THÔNG BÁO**

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2018 - 2019**  
*(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)*

**NGÀNH: NGÔN NGỮ HÀN QUỐC**

**1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành**

<b>STT</b>	<b>Tên học phần</b>	<b>Mục đích học phần</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá người học</b>
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Học phần giúp người học xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lí giải các quá trình KT – CT – XH	5	Học kì 1	Tự luận
2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần giúp người học biết được những khái niệm chung về văn hoá học và văn hoá Việt Nam, về hệ thống các thành tố văn hoá Việt Nam và những đặc trưng của chúng. Học phần cũng trang bị những kĩ năng, phương pháp tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hoá Việt Nam.	2	Học kì 1	Thực hành
3	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các học phần khác có sử dụng máy tính	3	Học kì 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
4	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kì 1	Trắc nghiệm, tự luận
5	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học rèn luyện thể chất và tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự ly ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức bền, sức mạnh, sức nhanh, khéo léo, độ dẻo)	1	Học kì 1	Thực hành
6	Tiếng Hàn Nghe-Nói 1	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về từ ngữ, ngữ pháp cơ bản về bản thân, chào hỏi, cảm ơn, xưng hô, giới thiệu, mua sắm, có khả năng phát âm chính xác từ, câu và vận dụng kiến thức được học vào hoạt động giao tiếp thông dụng	4	Học kì 1	Tự luận
7	Tiếng Hàn Đọc-Viết 1	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng đọc-viết tiếng Hàn cơ bản và vận dụng kiến thức này vào việc đọc viết câu ngắn, đọc hiểu những thông tin đơn giản trong các tài liệu thường gặp, những hội thoại giao tiếp thông thường	4	Học kì 1	Tự luận
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lý luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lý tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sư phạm	2	Học kì 2	Tự luận
9	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kì 2	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
10	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	4	Học kì 2	Tự luận
11	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lí luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật	2	Học kì 2	Tự luận
12	Dẫn luận ngôn ngữ học	Học phần giúp người học có được những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học, làm cơ sở cho việc học các học phần khác về ngôn ngữ học nói chung và Hàn ngữ học nói riêng, đồng thời có thể vận dụng những kiến thức đó vào việc phân tích một số hiện tượng ngôn ngữ cụ thể	2	Học kì 2	Tự luận
13	Tiếng Hàn Nghe-Nói 2	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về từ ngữ, ngữ pháp cơ bản về bản thân, chào hỏi, cảm ơn, xưng hô, giới thiệu, mua sắm, có khả năng phát âm chính xác từ, câu và vận dụng kiến thức được học vào hoạt động giao tiếp thông dụng	4	Học kì 2	Tự luận
14	Tiếng Hàn Đọc-Viết 2	Học phần giúp người học kiến thức và kỹ năng đọc – viết tiếng Hàn cơ bản ở mức độ sơ cấp . Người học vận dụng kiến thức này vào việc đọc hiểu và biết cách viết về những thông tin đơn giản trong các tài liệu thường gặp và những hội thoại giao tiếp thông thường. Người học có thể viết được những câu ngắn để diễn đạt những chủ đề đơn giản	4	Học kì 2	Tự luận, trắc nghiệm
15	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kì 3	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
16	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần giúp người học hiểu các kiến thức cơ bản về: phương pháp nghiên cứu nói chung, nghiên cứu văn hóa du lịch nói riêng, xây dựng các kỹ năng liên quan đến tiến trình nghiên cứu (như xác định đề tài, tìm kiếm và xử lý tài liệu, xác lập và kiểm tra giả thuyết), việc viết luận văn cũng như bảo vệ luận văn	2	Học kì 3	Tự luận, vấn đáp
17	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phản biện đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày	3	Học kì 3	Tự luận
18	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	3	Học kì 3	Tự luận
19	Từ vựng ngữ nghĩa tiếng Hàn	Học phần giúp người học nắm vững kiến thức về từ vựng ngữ nghĩa tiếng Hàn một cách có hệ thống, phát triển năng lực phân tích ý nghĩa của từ vựng tiếng Hàn, nắm vững quan hệ ý nghĩa của từ vựng, các từ mới xuất hiện, phương ngữ, thành ngữ, tục ngữ trong tiếng Hàn. Thông qua học phần này, người học có thể phân tích ý nghĩa từ vựng trong các tài liệu tiếng Hàn và sử dụng từ vựng chính xác trong thực tế biên phiên dịch tiếng Hàn	3	Học kì 3	Tự luận
20	Ngữ âm học tiếng Hàn	Học phần giúp người học nắm vững nguyên tắc sáng chế chữ Hangeul (chữ cái: nguyên âm, phụ âm) và hiểu biết rõ về các khái niệm cơ bản của ngữ âm học tiếng Hàn; các hiện tượng biến âm, nguyên tắc phát âm chuẩn của tiếng Hàn, đặc biệt là các phát âm bất quy tắc. Người học có thể tự học và tự vận dụng các kiến thức nền tảng trên để sử dụng đúng từ và phát âm chuẩn và khi biên phiên dịch tiếng Hàn	2	Học kì 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
21	Tiếng Hàn Nghe-Nói 3	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về từ ngữ, ngữ pháp, văn hóa xã hội Hàn Quốc ở mức độ tiền trung cấp về bản thân, chào hỏi, cảm ơn, xưng hô, giới thiệu, mua sắm, có khả năng phát âm, nghe nói chính xác từ, câu. Người học vận dụng kiến thức được học vào hoạt động giao tiếp thuộc nhiều lĩnh vực đa dạng hơn	4	Học kì 3	Tự luận
22	Tiếng Hàn Đọc-Viết 3	Học phần giúp người học mở rộng kiến thức và kỹ năng đọc – viết tiếng Hàn ở trình độ tiền trung cấp. Người học vận dụng kiến thức này vào việc đọc hiểu những thông tin và văn bản với nhiều chủ đề đa dạng và những hội thoại giao tiếp thường gặp trong cuộc sống. Người học có thể viết những đoạn văn với vốn từ vựng phong phú hơn và ứng dụng ngữ pháp tiền trung cấp	4	Học kì 3	Tự luận
23	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	3	Học kì 4	Tự luận
24	Văn hóa Hàn Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về văn hóa Hàn Quốc, cụ thể là văn hóa gia đình, văn hóa cộng đồng, văn hóa ở, văn hóa ẩm thực, văn hóa lễ nghi, văn hóa đại chúng, văn hóa giải trí, các di tích văn hóa của Hàn Quốc. Đồng thời, giúp người học vận dụng kiến thức về văn hóa Hàn Quốc trong việc học tiếng Hàn và trong hoạt động biên phiên dịch	3	Học kì 4	Tự luận
25	Ngữ pháp luận tiếng Hàn	Học phần giúp người học nắm vững một cách có hệ thống các kiến thức về đơn vị ngữ pháp từ thấp đến cao: chữ cái, âm vị, âm tiết, cấu tạo của các dạng từ vựng, cấu tạo của các dạng câu, các thể bị động, sai khiến của động từ trong tiếng Hàn. Kết thúc khóa học, người học có thể vận dụng được những kiến thức ngữ pháp đó một cách chính xác, đa dạng và linh hoạt trong biên, phiên dịch	3	Học kì 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
26	Tiếng Hàn Nghe-Nói 4	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về từ ngữ, ngữ pháp ở mức độ trung cấp về văn hóa đại chúng, sự khác biệt nam nữ, ước mơ và nghề nghiệp, sự kiện thể thao v.v, có khả năng nghe, nói chính xác từ, câu tương đối dài và khá phức tạp, vận dụng kiến thức được học vào hoạt động giao tiếp thông dụng ở mức độ trung cấp	4	Học kì 4	Tự luận
27	Tiếng Hàn Đọc-Viết 4	Học phần giúp người học mở rộng kiến thức và kỹ năng đọc – viết tiếng Hàn, văn hóa xã hội Hàn Quốc ở trình độ trung cấp. Người học vận dụng kiến thức này vào việc đọc hiểu những thông tin, những bài viết về văn hóa và văn bản với nhiều chủ đề khá đa dạng và khá phức tạp, những hội thoại giao tiếp thường gặp. Người học có thể viết những đoạn văn với vốn từ vựng và ngữ pháp phong phú hơn	4	Học kì 4	Tự luận
28	Từ Hán-Hàn	Học phần giúp người học nắm vững kiến thức căn bản về từ vựng gốc Hán trong hệ thống từ vựng tiếng Hàn, cách cấu tạo của từ vựng Hán-Hàn. Người học còn được làm quen với từ vựng Hán - Hàn đối chiếu với từ vựng Hán - Việt. Ngoài ra, bài học cũng sẽ đề cập tới các nguyên nhân và một số lỗi thường thấy khi sử dụng từ Hán-Hàn của người Việt. Kết thúc học phần này, người học sẽ có vốn từ vựng tiếng Hàn phong phú nhằm phục vụ thiết thực cho biên phiên dịch	2	Học kì 4	Tự luận
29	Văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc, cụ thể là cấu trúc tổ chức, các mối quan hệ, môi trường làm việc, công việc, lợi ích...; đồng thời, giúp người học vận dụng kiến thức về văn hóa doanh nghiệp trong việc giao tiếp tiếng Hàn và trong hoạt động nghề nghiệp	2	Học kì 4	Tiểu luận
30	Lý thuyết biên phiên dịch	Học phần giúp người học tiếp cận các kiến thức nhập môn về biên phiên dịch như: khái niệm, quá trình hình thành chuyên ngành biên phiên dịch, các kỹ thuật, kỹ năng, phương pháp biên phiên dịch. Đặc biệt, trong học phần này, người học được làm quen với các thuật ngữ và kiến thức cơ bản của các chuyên ngành khác nhau. Thông qua quá trình đó, người học được trang bị những hiểu biết về chuyên ngành và kiến thức thực tiễn, tạo nền tảng vững chắc để học tập các học phần liên quan thực tiễn liên quan tới biên phiên dịch Hàn -Việt và Việt Hàn	3	Học kì 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
31	Thông dịch luân phiên Hàn-Việt 1	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về thông dịch luân phiên Hàn-Việt, đặc biệt là thuật ngữ và cách diễn đạt đặc trưng của văn phong tiếng Hàn trang trọng được sử dụng trong thông dịch hội thảo, hội nghị, diễn văn, vv. Ngoài ra, trong học phần này, người học cũng được học về kỹ năng tốc ký, cách khắc phục lỗi sai thường gặp trong thông dịch do sự khác biệt về văn hóa, dịch nguyên văn, .....	2	Học kì 5	Tự luận
32	Thông dịch luân phiên Việt - Hàn 1	Học phần giúp người học nắm vững kiến thức lý thuyết cơ bản và thực hành thông dịch luân phiên Việt - Hàn, những kiến thức thực tiễn về hệ thống ngữ liệu tiếng Hàn trong một số chuyên ngành cụ thể	2	Học kì 5	Tự luận
33	Tiếng Hàn Nghe-Nói 5	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về từ ngữ, ngữ pháp cơ bản về cuộc sống ở nước ngoài, truyện cổ dân gian, môi trường và năng lượng, văn hóa nghệ thuật truyền thống, môi trường công sở, vấn đề xã hội, khoa học, đạo đức, Hallyu và chính trị, văn hóa và ngoại giao, có khả năng đưa ra ý kiến của bản thân để phát biểu, so sánh, đặt câu hỏi, đề xuất, tư vấn, phỏng vấn và vận dụng kiến thức được học vào hoạt động giao tiếp thông dụng	4	Học kì 5	Tự luận
34	Tiếng Hàn Đọc-Viết 5	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng đọc, hiểu một vấn đề xã hội một cách trọn vẹn, vận dụng kiến thức đã biết nhằm triển khai ý của mình liên quan tới xã hội và văn hóa của hai nước Hàn Quốc và Việt Nam. Người học có thể vận dụng kiến thức đã học để đọc hiểu được các tài liệu thuộc nhiều lĩnh vực, làm quen với cách soạn thảo văn bản về nghiên cứu học thuật, các thể loại văn học, lựa chọn tài liệu cũng như hoạt động đọc, viết phù hợp	4	Học kì 5	Thực hành
35	Thực hành nghề nghiệp	Học phần giúp người học thực hiện kỹ năng nghề nghiệp ngay tại trường, với sự hướng dẫn của giáo viên bộ môn. Người học thực hành các biện pháp nghiệp vụ trong ngành du lịch; đóng vai trò là một hướng dẫn viên: thuyết minh, hoạt náo, tổ chức các trò chơi vận động...	2	Học kì 5	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
36	Ngôn ngữ học đối chiếu	Học phần giúp người học có kiến thức về ngôn ngữ học đối chiếu Hàn-Việt, nắm rõ phương pháp, thủ pháp, nguyên tắc đối chiếu, cụ thể là đối chiếu các phạm trù ngôn ngữ, đối chiếu cấu trúc, hệ thống, đối chiếu hành chức đối chiếu phong cách, đối chiếu tiến trình phát triển và vận dụng kiến thức, phương pháp đối chiếu ngôn ngữ Hàn-Việt trong công việc biên phiên dịch song ngữ Hàn-Việt	2	Học kì 5	Tự luận
37	Lịch sử Hàn Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về lịch sử Hàn Quốc qua từng thời kì, quá trình thành lập và biến đổi của các triều đại Hàn Quốc. Từ đó, có cái nhìn tổng quan về mối quan hệ giữa lịch sử Hàn Quốc với lịch sử Việt Nam. Mặt khác, học phần còn cung cấp những thuật ngữ chuyên ngành liên quan đến lịch sử Hàn Quốc	2	Học kì 5	Tự luận
38	Thông dịch luân phiên Hàn-Việt 2	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành thông dịch luân phiên cơ bản của môn Lý thuyết biên phiên dịch, Thông dịch luân phiên Hàn-Việt 1, trong học phần này, người học được làm quen với các thuật ngữ của các chuyên ngành khác nhau như kinh tế, văn hóa, giáo dục, xã hội, y tế, xây dựng, bảo hiểm, tài chính-ngân hàng, vv và thực hành thông dịch luân phiên Hàn-Việt về các lĩnh vực chuyên sâu đó	2	Học kì 6	Tự luận
39	Thông dịch luân phiên Việt-Hàn 2	Học phần giúp người học có kiến thức nâng cao về công cụ ngôn ngữ, hệ thống ngữ liệu tiếng Hàn cao cấp trong một số chuyên ngành cụ thể nông nghiệp, môi trường, thực phẩm, thời trang, kế toán kiểm toán, bất động sản, xuất nhập khẩu, pháp lý để có thể thông dịch trong các lĩnh vực chuyên sâu	2	Học kì 6	Tự luận
40	Văn học Hàn Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức về văn học sử Hàn Quốc, các thể loại văn học Hàn Quốc, tác phẩm luận và tác giả luận (tiêu biểu cho từng giai đoạn lịch sử), những đặc trưng cơ bản của văn chương Hàn Quốc, đọc hiểu và biên dịch các tác phẩm văn chương Hàn Quốc	2	Học kì 6	Tự luận



STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
41	Tiếng Hàn Nghe-Nói 6	Học phần giúp người học có khả năng nghe, hiểu và trình bày một cách tự nhiên, trôi chảy nội dung liên quan đến lĩnh vực lĩnh vực đa dạng như chính trị, kinh tế, xã hội, khoa học kỹ thuật... Có kiến thức tổng hợp về văn hoá và truyền thống, địa danh, lịch sử... của Hàn Quốc để phát biểu, so sánh, đặt câu hỏi, đề xuất, tư vấn, phỏng vấn và vận dụng kiến thức được học vào hoạt động giao tiếp nâng cao	3	Học kì 6	Tự luận
42	Tiếng Hàn Đọc-Viết 6	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng đọc, hiểu một vấn đề xã hội một cách trọn vẹn, vận dụng kiến thức đã biết nhằm triển khai ý của mình liên quan tới xã hội và văn hóa của hai nước Hàn Quốc và Việt Nam. Người học có thể vận dụng kiến thức đã học để đọc hiểu được các tài liệu thuộc nhiều lĩnh vực, làm quen với cách soạn thảo văn bản về nghiên cứu học thuật, các thể loại văn học, lựa chọn tài liệu cũng như hoạt động đọc, viết phù hợp	3	Học kì 6	Thực hành
43	Thực tập nghề nghiệp 1	Học phần giúp người học có những kỹ năng thực tế bằng việc đi thực tế tại địa phương, trong quá trình thực tế, người học có được kiến thức thực tế về văn hóa, du lịch, lịch sử, địa lí... ở các địa phương; thực hành các nghiệp vụ đã học. Về thực hành: người học có khả năng thực hiện các biện pháp nghiệp vụ trong ngành du lịch; đóng vai trò là một hướng dẫn viên suốt tuyến: thuyết minh, phục vụ du khách trong chuyến đi, giải quyết các tình huống phát sinh,....	2	Học kì 6	Thực hành
44	Biên dịch chính trị pháp luật Hàn-Việt và Việt-Hàn	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về lĩnh vực chính trị, pháp luật của Hàn Quốc và Việt Nam, kiến thức về phương pháp và kỹ thuật biên dịch chính trị, pháp luật bằng ngôn ngữ Hàn Quốc và Việt Nam, cụ thể là các bài văn phát biểu, các điều Luật, các Nghị định, thông tư vv. Đồng thời, giúp người học vận dụng kiến thức được học để thực hành biên dịch trong thực tế hoạt động biên dịch thuộc lĩnh vực chính trị, pháp luật	2	Học kì 6	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
45	Biên dịch hành chính văn phòng Hàn-Việt và Việt-Hàn	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về lĩnh vực hành chính, văn phòng, kiến thức về phương pháp biên dịch hành chính, văn phòng trong các doanh nghiệp, trường học, cụ thể là biên dịch các loại văn bản trong doanh nghiệp như: báo cáo công việc, tờ trình, đơn xin nghỉ phép, đơn xin nghỉ việc, hợp đồng lao động vv và các đơn đăng ký trong trường học như: đơn đăng ký nhập học, đơn xin ở ký túc xá vv. Đồng thời, giúp người học vận dụng kiến thức được học vào trong thực tế hoạt động biên dịch thuộc lĩnh vực hành chính, văn phòng	2	Học kì 6	Tiểu luận
46	Biên dịch văn hóa xã hội Hàn-Việt và Việt-Hàn	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về lĩnh vực văn hóa xã hội Hàn-Việt, kiến thức và kỹ năng biên phiên dịch văn hóa xã hội Hàn-Việt, cụ thể là biên dịch nội dung tài liệu, phim ảnh, ấn phẩm thể hiện văn hóa xã hội Hàn-Việt, phiên dịch các sự kiện, buổi triển lãm, hội nghị, hội thảo về văn hóa xã hội Hàn-Việt. Đồng thời, giúp người học vận dụng kiến thức được học trong thực tế hoạt động biên phiên dịch thuộc lĩnh vực văn hóa xã hội Hàn-Việt	2	Học kì 6	Tiểu luận
47	Biên dịch truyền thông Hàn-Việt và Việt-Hàn	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về lĩnh vực truyền thông, thực hành kỹ năng biên dịch các loại hình truyền thông cụ thể như dịch báo chí, phim truyền hình, ấn phẩm quảng cáo, nhạc v.v. Đồng thời, giúp người học vận dụng kiến thức được học vào thực tế hoạt động biên dịch thuộc lĩnh vực truyền thông	2	Học kì 6	Trắc nghiệm + Vấn đáp
48	Tiếng Hàn Nghe-Nói nâng cao	Học phần giúp người học kiến thức và kỹ năng nghe, hiểu và có thể trình bày lại một vấn đề xã hội một cách trọn vẹn, vận dụng kiến thức đã biết nhằm triển khai ý của mình liên quan tới vấn đề xã hội và văn hóa của Hàn Quốc như: tính cách và tâm lý, kinh tế thị trường, luật và xã hội, sự hiểu biết về giáo dục v.v. Sau khi hoàn thành học phần này, người học có thể nghe nói được các tài liệu dài và phức tạp ở bất kỳ lĩnh vực nào	3	Học kì 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
49	Tiếng Hàn Đọc-Viết nâng cao	<p>Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng đọc, hiểu, phân tích một vấn đề xã hội một cách trọn vẹn, vận dụng kiến thức đã biết nhằm triển khai ý của mình liên quan tới xã hội, văn hóa, kinh tế... của hai nước Hàn Quốc và Việt Nam. Người học có thể vận dụng kiến thức đã học để đọc hiểu được các tài liệu dài và phức tạp thuộc nhiều lĩnh vực, làm quen với cách soạn thảo văn bản về nghiên cứu học thuật, các thể loại văn học...</p>	3	Học kì 7	Tự luận
50	Giao tiếp liên văn hóa	<p>Học phần giúp người học có kiến thức về giao tiếp, văn hóa và văn hóa giao tiếp trong bối cảnh hội nhập toàn cầu và môi trường làm việc đa văn hóa; đồng thời, vận dụng những kiến thức đã học và những kỹ năng cơ bản để giao tiếp hiệu quả trong môi trường đa văn hóa. Những kiến thức và kỹ năng về giao tiếp liên văn hóa sẽ giúp người học tự tin và thành công trong quá trình làm việc trong môi trường đa văn hóa</p>	2	Học kì 7	Tiểu luận
51	Dịch văn bản Hàn-Việt và Việt-Hàn	<p>Học phần giúp người học có kiến thức về lý thuyết, kỹ thuật, phương pháp dịch văn bản song ngữ Hàn-Việt; nắm được đặc trưng của văn bản dịch để đọc, hiểu, phân tích văn bản và chuyển ngữ phù hợp. Ngoài ra, người học có cơ hội vận dụng kiến thức đã học để thực hành dịch văn bản thuộc nhiều thể loại phong phú</p>	3	Học kì 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
52	Phân tích đánh giá bản dịch Việt-Hàn và Hàn-Việt	Học phần giúp người học có xây dựng nền tảng kiến thức thực tiễn về dịch thuật để có thể vững bước trên con đường dịch thuật chuyên nghiệp. Thông qua việc phân tích các bản dịch, người học có thể tích lũy kinh nghiệm, hình thành kỹ năng đánh giá, phân tích bản dịch; từ đó, người học có thể tránh được những lỗi sai trong quá trình biên phiên dịch nhằm tạo ra các bản dịch thật chính xác, giàu tính chuyên môn. Bên cạnh đó, người học có thể được hướng dẫn tìm hiểu các yếu tố quan trọng cấu tạo nên một bản dịch chuẩn, đảm bảo tính chính xác chứa đựng đầy đủ nội dung, gần nhất với nội dung của văn bản gốc	3	Học kì 7	Tự luận
53	Giao tiếp và ứng xử trong phiên dịch	Học phần giúp người học có kiến thức về giao tiếp ứng xử trong phiên dịch tiếng Hàn Quốc, kiến thức về giao tiếp ứng xử trong phiên dịch tiếng Hàn Quốc trong từng tình huống phiên dịch; hình thành khả năng giao tiếp khéo léo, thành thạo bằng tiếng Hàn Quốc, sử dụng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ phù hợp với từng tình huống phiên dịch, tình huống và ngữ cảnh giao tiếp; biết xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình phiên dịch; qua đó, hình thành tác phong của một thông dịch viên chuyên nghiệp, tránh mắc phải những lỗi giao tiếp ứng xử trong quá trình phiên dịch tiếng Hàn Quốc	3	Học kì 7	Thực hành
54	Thực tập nghề nghiệp 2	Học phần giúp người học đi thực tế tại địa phương nhằm có được kiến thức thực tế về văn hóa, du lịch, lịch sử, địa lí... ở các địa phương. Nhận biết sự khác biệt (nếu có) giữa lý thuyết và thực tế thực địa. Thực tập nghiệp vụ ở các đơn vị văn hóa, du lịch nhằm giúp người học có khả năng thực hiện thuận thực các biện pháp nghiệp vụ chuyên ngành.	8	Học kì 8	Thực hành
55	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực đường lối quân sự và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận
56	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực quốc phòng và an ninh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận

<b>STT</b>	<b>Tên học phần</b>	<b>Mục đích học phần</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá người học</b>
57	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	Học phần giúp người học có kiến thức về đội ngũ đơn vị; sử dụng bản đồ địa hình quân sự; phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; ba môn quân sự phối hợp; trung đội bộ binh tiến công; trung đội bộ binh bộ binh phòng ngự; kỹ thuật bắn súng ngắn K54 và thực hành sử dụng một số loại lựu đạn Việt Nam.	85 tiết	Học kì hè	Vấn đáp, Thực hành
58	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang; công tác dân vận của Đảng hiện nay.	20 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận

**2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp:** không có

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Minh Hồng**